

Số: /TB-UBND

Kiến An, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công bố kế hoạch, danh mục khu đất thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn phường Kiến An năm 2026

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024, Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024, Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 và Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 18/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị quyết số 66.11/2026/NQ-CP ngày 06/01/2026 của Chính phủ quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp giao đất ở theo quy định của Luật Đất đai;

Căn cứ Văn bản số 4135/VP-XDCT ngày 15/4/2026 của Văn phòng UBND thành phố Hải Phòng về việc đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất để đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn phường Kiến An;

Căn cứ Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 20/4/2026 và Quyết định số 815/QĐ-UBND ngày 12/5/2026 của UBND phường Kiến An về phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất để đấu giá quyền sử dụng đất tại ngõ 402 đường Trần Nhân Tông, phường Kiến An;

Căn cứ Quyết định số 1403/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 về phê duyệt Phương án đấu giá; Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 24/7/2026 về phê duyệt giá khởi điểm và Quyết định số 1407/QĐ-UBND ngày 24/7/2026 của UBND phường Kiến An về việc đấu giá quyền sử dụng đất các thửa đất thuộc khu đất đấu giá đất tại ngõ 402 đường Trần Nhân Tông, phường Kiến An,

Ủy ban nhân dân phường Kiến An thông báo công bố kế hoạch và danh mục khu đất thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn phường Kiến An năm 2026, cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ KHU ĐẤT ĐẤU GIÁ

- Tên khu đất: Khu đất đấu giá đất tại ngõ 402 đường Trần Nhân Tông, phường Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở (xây dựng nhà ở); hình thức sử dụng đất ổn định, lâu dài.

- Hình thức giao đất: Đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Tổng số thửa đất đưa ra đấu giá: 57 thửa.
- Tổng diện tích: 6.277,84 m².
- Tổng giá khởi điểm: **116.508.988.800 đồng** (Một trăm mười sáu tỷ, năm trăm lẻ tám triệu, chín trăm tám mươi tám nghìn, tám trăm đồng).
- Thời hạn áp dụng giá khởi điểm: Giá khởi điểm có giá trị đến hết ngày 31/12/2026.

II. DANH MỤC KHU ĐẤT ĐƯA RA ĐẤU GIÁ (tổng hợp theo nhóm lô)

STT	Tên dự án/Khu đất	Địa điểm	Diện tích dự kiến (m ²)	Mục tiêu thực hiện dự án, sử dụng đất	Kế hoạch dự kiến tổ chức đấu giá QSD đất	Cơ quan thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất	Ghi chú
1	Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất để đấu giá quyền sử dụng đất tại ngõ 402 đường Trần Nhân Tông, phường Kiến An.	Phường Kiến An	6.277,84	Đấu giá quyền sử dụng đất của 45 lô liền kề và 12 lô biệt thự	Năm 2026	Ủy ban nhân dân phường Kiến An	

(Danh mục chi tiết từng thửa đất kèm theo tại Phụ lục của Thông báo này).

III. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

1. Thời gian tổ chức đấu giá: Trong năm 2026, sau khi hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, thủ tục và lựa chọn được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo quy định.

2. Hình thức, phương thức đấu giá: Thực hiện theo Phương án đấu giá đã được phê duyệt tại Quyết định số 1403/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND phường Kiến An.

3. Đối tượng tham gia: Hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có đủ điều kiện tham gia đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai và đấu giá tài sản.

4. Đơn vị tổ chức thực hiện: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Kiến An chủ trì, phối hợp với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và các đơn vị liên quan tổ chức đấu giá.

5. Công bố thông tin: Thời gian, địa điểm, mức tiền đặt trước, hồ sơ và các nội dung cụ thể của cuộc đấu giá sẽ được thông báo công khai trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia, Cổng thông tin điện tử thành phố Hải Phòng và Cổng thông tin điện tử phường và niêm yết tại trụ sở UBND phường Kiến An theo đúng quy định (Kính đề nghị Cổng thông tin điện tử thành phố phối hợp đăng tải Thông báo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, thủ tục, lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định.

2. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phường tham mưu, phối hợp thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đấu giá các thửa đất theo quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường đăng tải, công khai Thông báo này và các thông tin liên quan trên Cổng thông tin điện tử của phường.

Ủy ban nhân dân phường Kiến An thông báo để các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có nhu cầu biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Cổng TTĐT thành phố;
- Cổng TTĐT phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phong Doanh

PHỤ LỤC
DANH MỤC CHI TIẾT CÁC THỬA ĐẤT ĐẤU GIÁ QSD ĐẤT
Khu đấu giá đất tại ngõ 402 đường Trần Nhân Tông, phường Kiến An
(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND phường Kiến An)

STT	Ký hiệu lô	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm 1m ² (đồng/m ²)	Giá khởi điểm cả lô (đồng)
1	LK1-01	135,80	19.800.000	2.688.840.000
2	LK1-02	90,00	18.540.000	1.668.600.000
3	LK1-03	90,00	18.540.000	1.668.600.000
4	LK1-04	90,00	18.540.000	1.668.600.000
5	LK1-05	90,00	18.540.000	1.668.600.000
6	LK1-06	90,00	18.540.000	1.668.600.000
7	LK1-07	90,00	18.540.000	1.668.600.000
8	LK1-08	90,00	18.540.000	1.668.600.000
9	LK1-09	90,00	18.540.000	1.668.600.000
10	LK1-10	90,00	18.540.000	1.668.600.000
11	LK1-11	90,00	18.910.800	1.701.972.000
12	LK1-12	90,00	18.910.800	1.701.972.000
13	LK1-13	90,00	18.540.000	1.668.600.000
14	LK1-14	90,00	18.540.000	1.668.600.000
15	LK1-15	90,00	18.540.000	1.668.600.000
16	LK1-16	90,00	18.540.000	1.668.600.000
17	LK1-17	90,00	18.540.000	1.668.600.000
18	LK1-18	90,00	18.540.000	1.668.600.000
19	LK1-19	67,50	20.394.000	1.376.595.000
20	LK1-20	84,67	18.540.000	1.569.781.800
21	LK1-21	85,19	18.540.000	1.579.422.600
22	LK2-01	90,00	18.910.800	1.701.972.000
23	LK2-02	90,00	18.540.000	1.668.600.000
24	LK2-03	90,00	18.540.000	1.668.600.000
25	LK2-04	90,00	18.540.000	1.668.600.000
26	LK2-05	90,00	18.540.000	1.668.600.000
27	LK2-06	90,00	18.540.000	1.668.600.000
28	LK2-07	90,00	18.540.000	1.668.600.000
29	LK2-08	90,00	18.540.000	1.668.600.000
30	LK2-09	89,47	18.540.000	1.658.773.800
31	LK2-10	87,75	18.540.000	1.626.885.000
32	LK2-11	85,99	18.540.000	1.594.254.600

STT	Ký hiệu lô	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm 1m ² (đồng/m ²)	Giá khởi điểm cả lô (đồng)
33	LK2-12	108,99	18.000.000	1.961.820.000
34	LK2-13	100,98	18.000.000	1.817.640.000
35	LK2-14	90,00	18.540.000	1.668.600.000
36	LK2-15	90,00	18.540.000	1.668.600.000
37	LK2-16	90,00	18.540.000	1.668.600.000
38	LK2-17	90,00	18.540.000	1.668.600.000
39	LK2-18	90,00	18.540.000	1.668.600.000
40	LK2-19	90,00	18.540.000	1.668.600.000
41	LK2-20	90,00	18.540.000	1.668.600.000
42	LK2-21	90,00	18.540.000	1.668.600.000
43	LK2-22	90,00	18.540.000	1.668.600.000
44	LK2-23	90,00	18.540.000	1.668.600.000
45	LK2-24	90,00	18.910.800	1.701.972.000
46	BT-01	173,66	19.800.000	3.438.468.000
47	BT-02	189,15	18.000.000	3.404.700.000
48	BT-03	175,50	19.800.000	3.474.900.000
49	BT-04	162,17	18.000.000	2.919.060.000
50	BT-05	198,00	19.800.000	3.920.400.000
51	BT-06	201,96	18.000.000	3.635.280.000
52	BT-07	200,39	18.000.000	3.607.020.000
53	BT-08	189,17	18.000.000	3.405.060.000
54	BT-09	177,95	18.000.000	3.203.100.000
55	BT-10	186,78	18.000.000	3.362.040.000
56	BT-11	172,57	18.000.000	3.106.260.000
57	BT-12	164,20	18.000.000	2.955.600.000
Tổng	57 thửa	6.277,84		116.508.988.800

Ghi chú: Giá khởi điểm nêu trên có giá trị đến hết ngày 31/12/2026 theo Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 24/7/2026 của UBND phường Kiến An.